Chi tiết mã HS 8418

Mã HS	8418
Mô tả hàng hóa	Tủ lạnh, tủ kết đông (1) và thiết bị làm lạnh hoặc kết đông khác, loại dùng điện hoặc loại khác; bơm nhiệt trừ máy điều hòa không khí thuộc nhóm 84.15
Đơn vị	
Thời điểm tạo	01/11/2026 01:13:43
Phiên bản dữ liệu	2026.04.05 – BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx
Trạng thái xác minh	Dữ liệu biểu thuế đối chiếu file nguồn; khuyến cáo/mapping là thông tin định hướng; điều kiện FTA chưa xác minh.
Liên kết	https://mail.vietnamtariff.com/hs-code/8418/

28 dòng thuế thuộc 8418

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
8418.10.31	Tủ lạnh, tủ kết đông (1) và thiết bị làm lạnh hoặc kết đông khác, loại dùng điện hoặc loại khác; bơm nhiệt trừ máy điều hòa không khí thuộc nhóm 84.15 / - Tủ kết đông lạnh (1) liên hợp (dạng thiết bị có buồng làm đá và làm lạnh riêng biệt), có các cửa mở riêng biệt hoặc ngăn kéo ngoài riêng biệt, hoặc dạng kết hợp của chúng: / - - Chỉ có các cửa mở riêng biệt: / - - - Loại gia dụng, có dung tích không quá 230 lít	chiếc	37,5%	25%	8 / 10 (nhiều mức)
8418.10.32	Tủ lạnh, tủ kết đông (1) và thiết bị làm lạnh hoặc kết đông khác, loại dùng điện hoặc loại khác; bơm nhiệt trừ máy điều hòa không khí thuộc nhóm 84.15 / - Tủ kết đông lạnh (1) liên hợp (dạng thiết bị có buồng làm đá và làm lạnh riêng biệt), có các cửa mở riêng biệt hoặc ngăn kéo ngoài riêng biệt, hoặc dạng kết hợp của chúng: / - - Chỉ có các cửa mở riêng biệt: / - - - Loại gia dụng khác, có dung tích trên 230 lít	chiếc	37,5%	25%	8 / 10 (nhiều mức)
8418.10.39	Tủ lạnh, tủ kết đông (1) và thiết bị làm lạnh hoặc kết đông khác, loại dùng điện hoặc loại khác; bơm nhiệt trừ máy điều hòa không khí thuộc nhóm 84.15 / - Tủ kết đông lạnh (1) liên hợp (dạng thiết bị có buồng làm đá và làm lạnh riêng biệt), có các cửa mở riêng biệt hoặc ngăn kéo ngoài riêng biệt, hoặc dạng kết hợp của chúng: / - - Chỉ có các cửa mở riêng biệt: / - - - Loại khác	chiếc	4,5%	3%	8 / 10 (nhiều mức)
8418.10.40	Tủ lạnh, tủ kết đông (1) và thiết bị làm lạnh hoặc kết đông khác, loại dùng điện hoặc loại khác; bơm nhiệt trừ máy điều hòa không khí thuộc nhóm 84.15 / - Tủ kết đông lạnh (1) liên hợp (dạng thiết bị có buồng làm đá và làm lạnh riêng biệt), có các cửa mở riêng biệt hoặc ngăn kéo ngoài riêng biệt, hoặc dạng kết hợp của chúng: / - - Loại khác, phù hợp dùng trong y tế, phẫu thuật hoặc phòng thí nghiệm	chiếc	7,5%	5%	8 / 10 (nhiều mức)

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
8418.10.91	Tủ lạnh, tủ kết đông (1) và thiết bị làm lạnh hoặc kết đông khác, loại dùng điện hoặc loại khác; bơm nhiệt trừ máy điều hòa không khí thuộc nhóm 84.15 / - Tủ kết đông lạnh (1) liên hợp (dạng thiết bị có buồng làm đá và làm lạnh riêng biệt), có các cửa mở riêng biệt hoặc ngăn kéo ngoài riêng biệt, hoặc dạng kết hợp của chúng: / - - Loại khác: / - - - Quầy hàng, tủ bày hàng và các loại tương tự, có lắp thiết bị làm lạnh, dung tích trên 200 lít	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
8418.10.99	Tủ lạnh, tủ kết đông (1) và thiết bị làm lạnh hoặc kết đông khác, loại dùng điện hoặc loại khác; bơm nhiệt trừ máy điều hòa không khí thuộc nhóm 84.15 / - Tủ kết đông lạnh (1) liên hợp (dạng thiết bị có buồng làm đá và làm lạnh riêng biệt), có các cửa mở riêng biệt hoặc ngăn kéo ngoài riêng biệt, hoặc dạng kết hợp của chúng: / - - Loại khác: / - - - Loại khác	chiếc	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)
8418.21.10	Tủ lạnh, tủ kết đông (1) và thiết bị làm lạnh hoặc kết đông khác, loại dùng điện hoặc loại khác; bơm nhiệt trừ máy điều hòa không khí thuộc nhóm 84.15 / - Tủ lạnh (1), loại sử dụng trong gia đình: / - - Loại sử dụng máy nén: / - - - Dung tích không quá 230 lít	chiếc	37,5%	25%	8 / 10 (nhiều mức)
8418.21.90	Tủ lạnh, tủ kết đông (1) và thiết bị làm lạnh hoặc kết đông khác, loại dùng điện hoặc loại khác; bơm nhiệt trừ máy điều hòa không khí thuộc nhóm 84.15 / - Tủ lạnh (1), loại sử dụng trong gia đình: / - - Loại sử dụng máy nén: / - - - Loại khác	chiếc	37,5%	25%	8 / 10 (nhiều mức)
8418.29.00	Tủ lạnh, tủ kết đông (1) và thiết bị làm lạnh hoặc kết đông khác, loại dùng điện hoặc loại khác; bơm nhiệt trừ máy điều hòa không khí thuộc nhóm 84.15 / - Tủ lạnh (1), loại sử dụng trong gia đình: / - - Loại khác	chiếc	52,5%	35%	8 / 10 (nhiều mức)
8418.30.10	Tủ lạnh, tủ kết đông (1) và thiết bị làm lạnh hoặc kết đông khác, loại dùng điện hoặc loại khác; bơm nhiệt trừ máy điều hòa không khí thuộc nhóm 84.15 / - Tủ kết đông (1), loại cửa trên, dung tích không quá 800 lít: / - - Dung tích không quá 200 lít	chiếc	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)
8418.30.90	Tủ lạnh, tủ kết đông (1) và thiết bị làm lạnh hoặc kết đông khác, loại dùng điện hoặc loại khác; bơm nhiệt trừ máy điều hòa không khí thuộc nhóm 84.15 / - Tủ kết đông (1), loại cửa trên, dung tích không quá 800 lít: / - - Loại khác	chiếc	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)
8418.40.10	Tủ lạnh, tủ kết đông (1) và thiết bị làm lạnh hoặc kết đông khác, loại dùng điện hoặc loại khác; bơm nhiệt trừ máy điều hòa không khí thuộc nhóm 84.15 / - Tủ kết đông (1), loại cửa trước, dung tích không quá 900 lít: / - - Dung tích không quá 200 lít	chiếc	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)
8418.40.90	Tủ lạnh, tủ kết đông (1) và thiết bị làm lạnh hoặc kết đông khác, loại dùng điện hoặc loại khác; bơm nhiệt trừ máy điều hòa không khí thuộc nhóm 84.15 / - Tủ kết đông (1), loại cửa trước, dung tích không quá 900 lít: / - - Loại khác	chiếc	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
8418.50.11	Tủ lạnh, tủ kết đông (1) và thiết bị làm lạnh hoặc kết đông khác, loại dùng điện hoặc loại khác; bơm nhiệt trừ máy điều hòa không khí thuộc nhóm 84.15 / - Loại có kiểu dáng nội thất khác (tủ, tủ ngăn, quầy hàng, tủ bày hàng và loại tương tự) để bảo quản và trưng bày, có lắp thiết bị làm lạnh hoặc kết đông: / - - Quầy hàng, tủ bày hàng và các loại tương tự, có lắp thiết bị làm lạnh, dung tích trên 200 lít: / - - - Loại phù hợp dùng trong y tế, phẫu thuật hoặc phòng thí nghiệm	chiếc	7,5%	5%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
8418.50.19	Tủ lạnh, tủ kết đông (1) và thiết bị làm lạnh hoặc kết đông khác, loại dùng điện hoặc loại khác; bơm nhiệt trừ máy điều hòa không khí thuộc nhóm 84.15 / - Loại có kiểu dáng nội thất khác (tủ, tủ ngăn, quầy hàng, tủ bày hàng và loại tương tự) để bảo quản và trưng bày, có lắp thiết bị làm lạnh hoặc kết đông: / - - Quầy hàng, tủ bày hàng và các loại tương tự, có lắp thiết bị làm lạnh, dung tích trên 200 lít: / - - - Loại khác	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
8418.50.91	Tủ lạnh, tủ kết đông (1) và thiết bị làm lạnh hoặc kết đông khác, loại dùng điện hoặc loại khác; bơm nhiệt trừ máy điều hòa không khí thuộc nhóm 84.15 / - Loại có kiểu dáng nội thất khác (tủ, tủ ngăn, quầy hàng, tủ bày hàng và loại tương tự) để bảo quản và trưng bày, có lắp thiết bị làm lạnh hoặc kết đông: / - - Loại khác: / - - - Loại phù hợp dùng trong y tế, phẫu thuật hoặc phòng thí nghiệm	chiếc	7,5%	5%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
8418.50.99	Tủ lạnh, tủ kết đông (1) và thiết bị làm lạnh hoặc kết đông khác, loại dùng điện hoặc loại khác; bơm nhiệt trừ máy điều hòa không khí thuộc nhóm 84.15 / - Loại có kiểu dáng nội thất khác (tủ, tủ ngăn, quầy hàng, tủ bày hàng và loại tương tự) để bảo quản và trưng bày, có lắp thiết bị làm lạnh hoặc kết đông: / - - Loại khác: / - - - Loại khác	chiếc	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)
8418.61.00	Tủ lạnh, tủ kết đông (1) và thiết bị làm lạnh hoặc kết đông khác, loại dùng điện hoặc loại khác; bơm nhiệt trừ máy điều hòa không khí thuộc nhóm 84.15 / - Thiết bị làm lạnh hoặc kết đông khác; bơm nhiệt: / - - Bơm nhiệt trừ loại máy điều hòa không khí của nhóm 84.15	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
8418.69.10	Tủ lạnh, tủ kết đông (1) và thiết bị làm lạnh hoặc kết đông khác, loại dùng điện hoặc loại khác; bơm nhiệt trừ máy điều hòa không khí thuộc nhóm 84.15 / - Thiết bị làm lạnh hoặc kết đông khác; bơm nhiệt: / - - Loại khác: / - - - Thiết bị làm lạnh đồ uống	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
8418.69.30	Tủ lạnh, tủ kết đông (1) và thiết bị làm lạnh hoặc kết đông khác, loại dùng điện hoặc loại khác; bơm nhiệt trừ máy điều hòa không khí thuộc nhóm 84.15 / - Thiết bị làm lạnh hoặc kết đông khác; bơm nhiệt: / - - Loại khác: / - - - Thiết bị cấp nước lạnh (cold water dispenser)	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
8418.69.41	Tủ lạnh, tủ kết đông (1) và thiết bị làm lạnh hoặc kết đông khác, loại dùng điện hoặc loại khác; bơm nhiệt trừ máy điều hòa không khí thuộc nhóm 84.15 / - Thiết bị làm lạnh hoặc kết đông khác; bơm nhiệt: / - - Loại khác: / - - - Thiết bị làm lạnh nước có công suất làm lạnh trên 21,10 kW: / - - - - Dùng cho máy điều hòa không khí	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
8418.69.49	Tủ lạnh, tủ kết đông (1) và thiết bị làm lạnh hoặc kết đông khác, loại dùng điện hoặc loại khác; bơm nhiệt trừ máy điều hòa không khí thuộc nhóm 84.15 / - Thiết bị làm lạnh hoặc kết đông khác; bơm nhiệt: / - - Loại khác: / - - - Thiết bị làm lạnh nước có công suất làm lạnh trên 21,10 kW: / - - - - Loại khác	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
8418.69.50	Tủ lạnh, tủ kết đông (1) và thiết bị làm lạnh hoặc kết đông khác, loại dùng điện hoặc loại khác; bơm nhiệt trừ máy điều hòa không khí thuộc nhóm 84.15 / - Thiết bị làm lạnh hoặc kết đông khác; bơm nhiệt: / - - Loại khác: / - - - Thiết bị sản xuất đá vảy	chiếc	4,5%	3%	8 / 10 (nhiều mức)
8418.69.90	Tủ lạnh, tủ kết đông (1) và thiết bị làm lạnh hoặc kết đông khác, loại dùng điện hoặc loại khác; bơm nhiệt trừ máy điều hòa không khí thuộc nhóm 84.15 / - Thiết bị làm lạnh hoặc kết đông khác; bơm nhiệt: / - - Loại khác: / - - - Loại khác	chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
8418.91.00	Tủ lạnh, tủ kết đông (1) và thiết bị làm lạnh hoặc kết đông khác, loại dùng điện hoặc loại khác; bơm nhiệt trừ máy điều hòa không khí thuộc nhóm 84.15 / - Bộ phận: / - - Có kiểu dáng nội thất được thiết kế để lắp đặt thiết bị làm lạnh hoặc kết đông	chiếc	4,5%	3%	8 / 10 (nhiều mức)
8418.99.10	Tủ lạnh, tủ kết đông (1) và thiết bị làm lạnh hoặc kết đông khác, loại dùng điện hoặc loại khác; bơm nhiệt trừ máy điều hòa không khí thuộc nhóm 84.15 / - Bộ phận: / - - Loại khác: / - - - Thiết bị làm bay hơi hoặc ngưng tụ	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8418.99.40	Tủ lạnh, tủ kết đông (1) và thiết bị làm lạnh hoặc kết đông khác, loại dùng điện hoặc loại khác; bơm nhiệt trừ máy điều hòa không khí thuộc nhóm 84.15 / - Bộ phận: / - - Loại khác: / - - - Panel nhôm cán-ghép dùng cho hàng hóa thuộc phân nhóm 8418.10.31, 8418.10.32, 8418.21.10, 8418.21.90 hoặc 8418.29.00 (SEN)	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8418.99.90	Tủ lạnh, tủ kết đông (1) và thiết bị làm lạnh hoặc kết đông khác, loại dùng điện hoặc loại khác; bơm nhiệt trừ máy điều hòa không khí thuộc nhóm 84.15 / - Bộ phận: / - - Loại khác: / - - - Loại khác	chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)

Báo cáo mang tính tham khảo, được tạo tự động từ dữ liệu biểu thuế nguồn và quy tắc khuyến cáo. Đây không phải quyết định của cơ quan hải quan, không xác nhận mã HS, điều kiện hưởng FTA hay hiệu lực pháp lý. Người dùng chịu trách nhiệm đối chiếu văn bản pháp luật hiện hành.